

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang Kế hoạch năm 2025 (ngoài trung hạn) của ngân sách các huyện: Quế Phong, Đô Lương, Quỳnh Lưu (cũ) vào Kế hoạch đầu tư công năm 2025 cấp tỉnh và cấp xã

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ Quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND tỉnh về việc giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (bao gồm Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025) của ngân sách cấp huyện vào ngân sách cấp tỉnh hoặc ngân sách cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND tỉnh điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 8035/STC-NST ngày 11/11/2025 về việc tham mưu điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công ngoài trung hạn ngân sách các huyện: Quế Phong, Đô Lương, Quỳnh Lưu năm 2025 sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang Kế hoạch năm 2025 (ngoài trung hạn) của ngân sách các huyện: Quế Phong, Đô Lương, Quỳnh Lưu (cũ) vào Kế hoạch đầu tư công năm 2025 cấp tỉnh và cấp xã như sau:

1. Đối với các dự án sử dụng ngân sách huyện Quế Phong (đến trước ngày 01/7/2025):

1.1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của ngân sách huyện Quế Phong, số tiền: **12.380.309.000** đồng. Trong đó:

a) Điều chỉnh vào Kế hoạch đầu tư công cấp tỉnh, số tiền: 850.000.000 đồng.

b) Điều chỉnh vào Kế hoạch đầu tư công cấp xã, số tiền: 11.530.309.000 đồng.

1.2. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang Kế hoạch năm 2025 của ngân sách huyện Quế Phong, số tiền: **12.193.875.000** đồng vào Kế hoạch đầu tư công cấp xã.

2. Đối với các dự án sử dụng ngân sách huyện Đô Lương (đến trước ngày 01/7/2025):

2.1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của ngân sách huyện Đô Lương, số tiền: **370.541.252.962** đồng. Trong đó:

a) Điều chỉnh vào Kế hoạch đầu tư công cấp tỉnh, số tiền: 6.591.628.000 đồng.

b) Điều chỉnh vào Kế hoạch đầu tư công cấp xã, số tiền: 363.949.624.962 đồng.

2.2. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang Kế hoạch năm 2025 của ngân sách huyện Đô Lương, số tiền: **16.080.840.000** đồng vào Kế hoạch đầu tư công cấp xã.

3. Đối với các dự án sử dụng ngân sách huyện Quỳnh Lưu (đến trước ngày 01/7/2025):

3.1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của ngân sách huyện Quỳnh Lưu (đợt 1), số tiền: **157.380.525.000** đồng. Trong đó:

a) Điều chỉnh vào Kế hoạch đầu tư công cấp tỉnh, số tiền: 4.750.000.000 đồng.

b) Điều chỉnh vào Kế hoạch đầu tư công cấp xã, số tiền: 152.630.525.000 đồng.

(Chi tiết tại các Biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các chủ đầu tư có trách nhiệm:

a) Tập trung chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện và giải ngân 100% Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 bảo đảm hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

b) Tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các dự án tiếp nhận bàn giao nhưng chưa được UBND tỉnh điều chỉnh Kế hoạch vốn của ngân sách cấp huyện, tổng hợp gửi về Sở Tài chính **trước ngày 25/11/2025** để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Sở Tài chính:

- Thông báo kế hoạch vốn điều chỉnh và bổ sung ngân sách cho các địa phương để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực XI để hạch toán điều chỉnh số dư của các dự án thuộc kế hoạch vốn của ngân sách các huyện bao gồm số dư tạm ứng, số dư ứng trước năm trước chuyển sang đến ngày 31/01/2025 về cấp tỉnh và cấp xã.

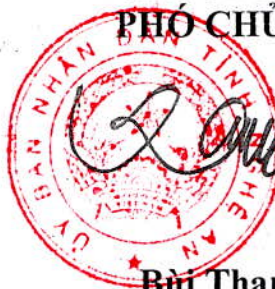
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch UBND các xã, phường; các chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (X. Tuấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

**BIỂU SỐ 01: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGOÀI TRUNG HẠN NĂM 2025 CỦA NGÂN SÁCH HUYỆN QUẾ PHONG
VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH CẤP TỈNH, CẤP XÃ**

(Kèm theo Quyết định số: 3665 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên dự án	Mã DA	Tên chủ đầu tư cũ	Tên chủ đầu tư mới	Kế hoạch vốn giao năm 2025			Số dư tạm ứng năm trước chuyển sang đến 31/01/2025
					Tổng số	KHV huyện Kéo dài	KHV 2025	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
TỔNG CỘNG					24.574.184.000	12.193.875.000	12.380.309.000	950.000.000
A	ĐIỀU CHỈNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP TỈNH				850.000.000	-	850.000.000	-
1	Xây dựng cơ sở vật chất Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Quế Phong (giai đoạn 2)	8060857	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Quế Phong	Công an tỉnh	850.000.000		850.000.000	
B	ĐIỀU CHỈNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP XÃ				23.724.184.000	12.193.875.000	11.530.309.000	950.000.000
I	Xã Mường Quàng				14.335.614.000	10.893.875.000	3.441.739.000	-
1	Cải tạo, nâng cấp hạng mục phụ trợ (hạng mục: Cổng, hàng rào) Trường Tiểu học Châu Thôn, huyện Quế Phong	8058628	Trường Tiểu học Châu Thôn	Trường Tiểu học Châu Thôn	264.000.000		264.000.000	
2	Cải tạo sửa chữa Nhà học và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Quang Phong	8107809	Trường THCS Quang Phong	Trường THCS Quang Phong	2.500.000.000	800.000.000	1.700.000.000	
3	Nhà học 02 tầng 04 phòng học trường mầm non Châu Thôn	8145310	Trường mầm non Châu Thôn	Trường mầm non Châu Thôn	6.360.000.000	5.000.000.000	1.360.000.000	
4	Đường giao thông liên bản nối bản Na Tỷ - bản Na Lạn xã Châu Thôn	7724836	UBND huyện Quế Phong	UBND xã Mường Quàng	117.739.000		117.739.000	
5	Sửa chữa, nâng cấp kè chống sạt lở khu dân cư Đồn Phạt, bản Pùn xã Cẩm Muộn, huyện Quế Phong	8137648	UBND huyện Quế Phong	UBND xã Mường Quàng	3.000.000.000	3.000.000.000	-	
6	Cầu treo Phà Pát	8125817	UBND Xã Cẩm Muộn	UBND xã Mường Quàng	1.007.946.000	1.007.946.000	-	
7	Cầu treo bản Quyển	8125816	UBND Xã Quang Phong	UBND xã Mường Quàng	1.085.929.000	1.085.929.000	-	
II	Xã Quế Phong				8.491.570.000	1.300.000.000	7.191.570.000	950.000.000
1	Sửa chữa xây dựng cơ sở vật chất Trường Mầm non Kim Sơn, huyện Quế Phong	8107810	Trường mầm non Thị trấn Kim Sơn	Trường mầm non Thị trấn Kim Sơn	2.000.000.000		2.000.000.000	950.000.000

STT	Tên dự án	Mã DA	Tên chủ đầu tư cũ	Tên chủ đầu tư mới	Kế hoạch vốn giao năm 2025			Số dư tạm ứng năm trước chuyển sang đến 31/01/2025
					Tổng số	KHV huyện Kéo dài	KHV 2025	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Cải tạo, nâng cấp hạng mục phụ trợ (hạng mục: Cổng, hàng rào) Trường Tiểu học Kim Sơn, huyện Quế Phong	8058632	Trường Tiểu học thị trấn Kim Sơn	Trường Tiểu học thị trấn Kim Sơn	208.000.000		208.000.000	
3	Xây dựng nhà học Trường THCS Kim Sơn (hạng mục: Các phòng bộ môn), huyện Quế Phong	8114473	Trường THCS Thị trấn Kim Sơn	Trường THCS Thị trấn Kim Sơn	2.000.000.000		2.000.000.000	
4	Cải tạo, nâng cấp hành lang đầu tuyến đường vành đai thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong	8137649	UBND huyện Quế Phong	UBND xã Quế Phong	250.000.000	250.000.000	-	
5	Nhà máy nước thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong	7259948	UBND huyện Quế Phong	UBND xã Quế Phong	123.570.000		123.570.000	
6	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Châu Kim, huyện Quế Phong	8004312	UBND Xã Châu Kim	UBND Xã Quế Phong	144.000.000		144.000.000	
7	Đường và cầu trần liên hợp trên tuyến đường giao thông liên xã Mường Nọc - Châu Kim, huyện Quế Phong	8001720	UBND Xã Châu Kim	UBND Xã Quế Phong	166.000.000		166.000.000	
8	Xây dựng cầu thay thế cầu dân sinh bản Chà Lầu (Công trình bị ảnh hưởng bởi mưa lũ không đảm bảo an toàn công trình, an toàn giao thông)	8158444	UBND Xã Nậm Giải	UBND Xã Quế Phong	2.550.000.000		2.550.000.000	
9	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông vào khu sản xuất và điểm dân cư bản Piêng Láng, xã Nậm Giải, huyện Quế Phong	8116858	UBND Xã Nậm Giải	UBND Xã Quế Phong	1.050.000.000	1.050.000.000	-	
III	Xã Thông Thụ				263.000.000	-	263.000.000	-
1	Cải tạo nâng cấp hạng mục sân trường MN (điểm chính) xã Đồng Văn	8059016	Trường Mầm non xã Đồng Văn	Trường Mầm non xã Đồng Văn	263.000.000		263.000.000	
IV	Xã Tri Lễ				634.000.000	-	634.000.000	-
1	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu Học Tri Lễ 2, huyện Quế Phong	8058631	Trường PTDTBT TH Tri Lễ 2	Trường PTDTBT TH Tri Lễ 2	29.000.000		29.000.000	
2	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu Học Tri Lễ 1, huyện Quế Phong	8058626	Trường Tiểu Học Tri Lễ 1	Trường Tiểu Học Tri Lễ 1	605.000.000		605.000.000	

**BIỂU SỐ 02: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGOÀI TRUNG HẠN NĂM 2025 CỦA NGÂN SÁCH HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH CẤP TỈNH, CẤP XÃ**

(Kèm theo Quyết định số: **3665** /QĐ-UBND ngày **14** tháng **11** năm 2025 của UBND tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên dự án	Mã DA	Tên chủ đầu tư cũ	Tên chủ đầu tư mới	Kế hoạch vốn			Số dư tạm ứng năm trước chuyển sang đến 31/01/2025
					Tổng số	KHV Kéo dài	KHV 2025	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
					386.622.092.962	16.080.840.000	370.541.252.962	47.869.379.474
A	ĐIỀU CHỈNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP TỈNH				6.591.628.000	-	6.591.628.000	-
1	Trận địa phòng không huyện Đô Lương	7004686	BCHQS huyện Đô Lương	BCH phòng thủ khu vực số 5 - Anh Sơn	533.031.000		533.031.000	
2	320190001 - XD một số công trình chiến đấu trong khu vực phòng thủ BCHQS huyện Đô Lương	7004686	BCHQS huyện Đô Lương	BCH phòng thủ khu vực số 5 - Anh Sơn	119.239.000		119.239.000	
3	Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 dự án Quy hoạch phân khu trung tâm đô thị Đô Lương, huyện Đô Lương	8138836	UBND huyện Đô Lương	Sở Xây dựng	2.000.000.000		2.000.000.000	
4	Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực phía Đông trung tâm Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8069155	UBND huyện Đô Lương	Sở Xây dựng	94.000.000		94.000.000	
5	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Trảng - Minh nối QL.15A từ đền Quả Sơn đến QL.7A tại vị trí đến Đức Hoảng, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.	7948054	UBND huyện Đô Lương	Sở Xây Dựng	922.195.000		922.195.000	
6	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông Khuôn Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	7588342	UBND huyện Đô Lương	Sở Xây dựng	700.000.000		700.000.000	
7	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực trung tâm Đô Lương tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8069093	UBND huyện Đô Lương	Sở Xây dựng	153.163.000		153.163.000	
8	Sửa chữa nâng cấp tường rào THPT Đô Lương 2	8045043	Trường THPT Đô Lương 2	Trường THPT Đô Lương 2	480.000.000		480.000.000	
9	Sửa chữa, thay thế hệ thống cửa đi, cửa sổ, vách kính nhà học 3 tầng trường THPT ĐL 2	8090411	Trường THPT Đô Lương 2	Trường THPT Đô Lương 2	600.000.000		600.000.000	
10	Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh và mái tôn nhà học Trường THPT Đô Lương 2	8159688	Trường THPT Đô Lương 2	Trường THPT Đô Lương 2	300.000.000		300.000.000	
11	SC. cải tạo hệ thống điện nhà học 2 tầng, 3 tầng trường THPT ĐL 4	8119814	Trường THPT Đô Lương 4	Trường THPT Đô Lương 4	690.000.000		690.000.000	

B	ĐIỀU CHỈNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP XÃ				380.030.464.962	16.080.840.000	363.949.624.962	47.869.379.474
I	Xã Bạch Hà				39.049.735.000	-	39.049.735.000	3.707.636.300
1	Xây dựng trường mầm non xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	7512399	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	268.780.000		268.780.000	
2	Đường giao thông Nhân Sơn- Đại Sơn huyện Đô Lương	7047936	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	668.516.000		668.516.000	
3	HTKT khu tđc p.vu GPMB DA: Bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử Truong Bồn tại xã Mỹ Sơn huyện Đô Lương	7347833	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	915.113.000		915.113.000	
4	Đường GTNT từ xóm 7 đi xóm 10 xã Trù sơn huyện Đô Lương	7598780	UBND xã Trù Sơn	UBND xã Bạch Hà	1.285.000.000		1.285.000.000	
5	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông Khuôn - Đại sơn huyện Đô Lương	7626900	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	178.635.000		178.635.000	
6	XD trạm bơm Vực Lắm và hệ thống kênh tưới xã Đại sơn	7740948	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	616.330.000		616.330.000	
7	XD tuyến đường GTNT' nối xóm 3 Đại Sơn đi Hiến Sơn	7815863	UBND xã Đại Sơn	UBND xã Bạch Hà	1.340.000.000		1.340.000.000	
8	XD sân vận động thể dục thể thao xã Mỹ Sơn huyện Đô Lương	7820008	UBND xã Mỹ Sơn	UBND xã Bạch Hà	500.000.000		500.000.000	
9	Xây dựng tuyến đường nối giáp giữa QL.15A tiếp giáp TL.533 đoạn xóm 1, xóm 2 đi xóm 3, xóm 4, xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương	7915148	UBND xã Trù Sơn	UBND xã Bạch Hà	2.249.602.000		2.249.602.000	
10	XD nhà học 2T 10P học trường mầm non Trù Sơn, huyện Đô Lương	7933597	UBND xã Trù Sơn	UBND xã Bạch Hà	650.000.000		650.000.000	
11	Sửa chữa, nâng cấp đập Khe Su, Vĩnh Ang xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	7944265	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	-		-	36.000.000
12	XD đường giao thông nông thôn xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	7945689	UBND xã Đại Sơn	UBND xã Bạch Hà	700.000.000		700.000.000	
13	Xây dựng công trình, tu sửa các hạng mục cơ sở vật chất trường THPT Đô Lương 4	8019673	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	2.592.748.000		2.592.748.000	
14	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Trù Mỹ đoạn qua đốc khe Ráng xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	8021102	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	356.930.000		356.930.000	
15	Xây dựng tuyến đường Vượt lũ Hiến - Mỹ, huyện Đô Lương	8033554	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	630.838.000		630.838.000	
16	cải tạo, nâng cấp đường giao thông Khuôn - Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	8036717	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	3.350.000.000		3.350.000.000	
17	Xây dựng dây nhà học 3 tầng Trường Tiểu học xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	8042486	UBND xã Đại Sơn	UBND xã Bạch Hà	6.500.000.000		6.500.000.000	

18	Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tuyến đường liên xã Nhân Sơn - Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	8045044	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	124.005.000		124.005.000	
19	Đường giao thông nối đường Trù Mỹ đi mỏ đá 99 xã Trù Sơn, huyện Đô Lương	8066363	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	1.679.950.000		1.679.950.000	
20	Xây dựng dãy nhà học 2 tầng và nâng cấp dãy nhà 2 tầng 12 phòng học Trường THCS Trù Sơn, huyện Đô Lương	8078354	UBND xã Trù Sơn	UBND xã Bạch Hà	7.959.238.000		7.959.238.000	
21	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất vùng Đồng Cửa Chợ, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 1)	8110896	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	-		-	3.671.636.300
22	Xử lý sạt trượt bờ đập kết hợp làm đường giao thông đập dưới đập Khe Chuối, xóm 1, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	8112779	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	598.000.000		598.000.000	
23	Xử lý ách yếu sạt trượt tuyến đường giao thông qua đập Cây Khế do mưa lớn gây ra tại xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	8113072	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	1.200.000.000		1.200.000.000	
24	Xây dựng nhà học 2 tầng trường tiểu học xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	8119122	UBND xã Mỹ Sơn	UBND xã Bạch Hà	3.200.000.000		3.200.000.000	
25	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất vùng Đồng Lu Riu, xóm 3 và xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương.	8122324	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	155.000.000		155.000.000	
26	Xử lý sạt trượt tuyến đường giao thông qua đập Cu Yên do ảnh hưởng mưa lũ tại xóm 7, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	8123241	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	471.000.000		471.000.000	
27	Sửa chữa tuyến đường từ xóm 2 xã Đại Sơn đi xóm Lương Thiện xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương	8128113	UBND xã Đại Sơn	UBND xã Bạch Hà	300.000.000		300.000.000	
28	Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ chia lô đất ở vùng Vùng Đồng Lãng, xóm 4, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương	8147501	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	327.000.000		327.000.000	
29	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 chia lô đất ở dân cư (để đấu giá quyền sử dụng đất) tại vùng Đồng Cửa, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	8157953	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	137.056.000		137.056.000	
30	Giải phóng mặt bằng, cải tạo nâng cấp tuyến mương thoát nước tại khu tái định cư cho các hộ dân bị ô nhiễm môi trường quanh trại lợn Thái Dương, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương	8158913	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Hà	95.994.000		95.994.000	
II	Xã Bạch Ngọc				40.679.640.000	-	40.679.640.000	5.065.533.800
1	Đường giao thông liên: xã Bồi Sơn - Hồng Sơn huyện Đô Lương	7354368	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	1.906.000.000		1.906.000.000	
2	Đường GT vào trung tâm xã Ngọc Sơn huyện Đô Lương	7439496	UBND xã Bạch Ngọc	UBND xã Bạch Ngọc	547.000.000		547.000.000	
3	Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm xã Ngọc sơn huyện Đô Lương	7505627	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	31.000.000		31.000.000	
4	XD kè chống sạt lở bờ sông Lam đoạn qua xã Ngọc Sơn huyện Đô Lương	7566153	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	390.000.000		390.000.000	

5	Sửa chữa hồ chứa nước bà Lắc xã Giang sơn Đông	7801750	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	357.490.000		357.490.000	
6	XD trạm y tế xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	7897298	UBND xã Bạch Ngọc	UBND xã Bạch Ngọc	590.000.000		590.000.000	
7	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên tuyến tỉnh lộ 534 đoạn qua các xã Trảng Sơn và Bồi Sơn huyện Đô Lương (lý trình km0+00- km0+400)	7910812	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	74.000.000		74.000.000	
8	Đường giao thông phục vụ du lịch từ Đền Quả Sơn đến Chùa Bà Bụt huyện Đô Lương	7923569	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	3.200.000.000		3.200.000.000	
9	Khôi phục, cải tạo đường Lam - Giang Đông đoạn qua xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	7934675	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	66.000.000		66.000.000	
10	Xây dựng dãy nhà học 02 tầng Trường tiểu học Ngọc Sơn	7996920	UBND xã Ngọc Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	1.850.323.000		1.850.323.000	
11	Đường vào UBND xã Ngọc Sơn, huyện Đô Lương	7998830	UBND xã Ngọc Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	230.121.000		230.121.000	
12	Xây dựng trạm y tế xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương	8010884	UBND xã Bồi Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	909.753.000		909.753.000	
13	Xây dựng nhà đa chức năng, sân thể thao trường tiểu học Lam Sơn, huyện Đô Lương	8027825	UBND xã Lam Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	270.000.000		270.000.000	
14	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường vượt lũ từ Cồn Cửa Cỏ đi Cồn Rú, xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	8029259	UBND xã Lam Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	1.156.967.000		1.156.967.000	
15	Sửa chữa, nâng cấp đập Cây Trung, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương	8033733	UBND xã Giang Sơn Đông	UBND xã Bạch Ngọc	312.000.000		312.000.000	
16	Hồ Vững Mồn xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương	8046396	UBND xã Giang Sơn Tây	UBND xã Bạch Ngọc	315.582.000		315.582.000	
17	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Cửa Trường, xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương (giai đoạn 1)	8064916	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	1.385.000.000		1.385.000.000	
18	Xây dựng Trường trung học cơ sở Bạch Ngọc, huyện Đô Lương (Hạng mục: Khối lớp học -I)	8082491	UBND xã Lam Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	2.500.000.000		2.500.000.000	
19	Xử lý ách yếu, chống hạn Trần Đập Đồng Cà, xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương	8084651	UBND xã Giang Sơn Tây	UBND xã Bạch Ngọc	500.000.000		500.000.000	
20	Xây dựng tuyến đường tránh, hàng rào và mương thoát nước phía Bắc khuôn viên Đền Quả Sơn, xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương	8090943	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	596.000.000		596.000.000	
21	Sửa chữa tuyến đường Lễ hội đền Quả Sơn lên Chùa Bà Bụt đoạn qua xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	8097185	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	4.700.000.000		4.700.000.000	
22	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Đưng, xóm Nguyễn Tạo, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương (giai đoạn 1)	8111704	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	5.171.861.000		5.171.861.000	2.545.364.300

23	Đường giao thông phục vụ du lịch từ Đền Quả Sơn đến chùa Bà But, huyện Đô Lương (Giai đoạn 2).	8113694	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	1.154.000.000		1.154.000.000	2.520.169.500
24	Quy hoạch xây dựng chi tiết chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Đưng, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương	8126129	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	95.000.000		95.000.000	
25	Xử lý ách yếu bờ đập kết hợp làm đường giao thông đập Đồng Càng, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương	8127283	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	602.610.000		602.610.000	
26	Xử lý silt lở Trần Cổ Tạng tại xóm 2, xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương	8127301	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	1.124.155.000		1.124.155.000	
27	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương	8129519	UBND xã Giang sơn Đông	UBND xã Bạch Ngọc	6.800.000.000		6.800.000.000	
28	Xây dựng nhà học 2 tầng 10 phòng Trường tiểu học xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	8134459	UBND xã Lam Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	240.000.000		240.000.000	
29	Xây dựng cổng chính, sân trường, mái tôn Trường mầm non xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	8134460	UBND xã Lam Sơn	UBND xã Bạch Ngọc	760.000.000		760.000.000	
30	Xây dựng nhà bếp trạm y tế xã Lam Sơn	8134461	UBND xã Bạch Ngọc	UBND xã Bạch Ngọc	570.000.000		570.000.000	
31	Quy hoạch xây dựng chi tiết chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Trọt, xóm 1, xã Lam Sơn, huyện Đô Lương	8157955	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	404.187.000		404.187.000	
32	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 chia lô đất ở dân cư (để đấu giá quyền sử dụng đất) tại vùng Cửa Trường xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương	8158911	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	435.870.000		435.870.000	
33	Xây dựng cổng chào tại xã Ngọc Sơn, huyện Đô Lương	8159092	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	368.721.000		368.721.000	
34	Cải tạo, nâng cấp Khuôn viên trước Đền Quả Sơn, xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương	8093371	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Bạch Ngọc	1.066.000.000		1.066.000.000	
III	Xã Đô Lương				201.959.775.840	15.080.840.000	186.878.935.840	38.850.057.574
1	Lắp đặt hệ thống Barrier tự động trước cổng UBND huyện Đô Lương	7895987	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	55.000.000		55.000.000	
2	SC đoạn đường từ Km32+481 - Km35+187 (theo LT QL7 cũ), đoạn qua thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	7360348	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	107.620.000		107.620.000	
3	SC, NC tuyến kênh 1-6 vùng Đồng Chấm xã Thịnh Sơn huyện Đô Lương	7453801	UBND huyện Đô Lương	UBND Xã Đô Lương	158.287.000		158.287.000	
4	NC đường GT từ xóm 6 đi x 8, x 9, x10, x 11, x12, x 13 và tuyến xóm 5 đi x 12 xã Văn sơn, huyện Đô Lương	7570930	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	69.901.000		69.901.000	
5	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường vào cầu treo Đò Mượu xã Bắc Sơn	7630002	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	133.837.000		133.837.000	

6	NC,SC đường QL 7 cũ đoạn qua Thị trấn và xã Yên Sơn H Đô Lương	7703733	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	300.000.000		300.000.000	
7	Xây dựng điện tại khu chia lô đất ở khối 7, Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	7720836	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	457.000.000		457.000.000	
8	Xây dựng nhà văn hóa đa chức năng xã Văn Sơn	7751064	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	244.386.000		244.386.000	
9	XD kè chống sạt lở bờ Sông Lam đoạn qua các xã Huyện Đô Lương	7782548	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.485.000.000		2.485.000.000	
10	XD kè chống sạt lở bờ Sông Lam đoạn qua xóm Điện Biên xã Lưu Sơn huyện Đô Lương	7784143	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	94.288.000		94.288.000	
11	CT,NC một số HM thuộc trung tâm VH - TT và truyền thông	7794733	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	706.000.000		706.000.000	
12	NC các tuyến đường GTNT liên xóm bằng cấp phối cứng xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	7834289	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	57.036.000		57.036.000	
13	Khảo sát lựa chọn địa điểm cắm mốc quy hoạch giao thông ra thực địa xã Nam Sơn	7839667	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	150.000.000		150.000.000	
14	Kênh mương chính đi xóm 7 xã Nam Sơn	7871075	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	68.279.000		68.279.000	
15	CT NC tuyến đường Thịnh-Tân đoạn nối từ QL7 đi Tân Sơn xã Thịnh Sơn huyện DL	7891706	UBND xã Thịnh Sơn	UBND xã Đô Lương	650.000.000		650.000.000	
16	Đường giao thông nối đường Trảng Minh đi Văn Sơn, huyện Đô Lương	7897296	UBND xã Yên Sơn	UBND xã Đô Lương	250.000.000		250.000.000	
17	Đường giao thông nối QL 46 với đường quy hoạch 45m tại xã Đà Sơn huyện Đô Lương	7911012	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	68.000.000		68.000.000	
18	Lập quy hoạch xây dựng vùng huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050	7932849	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	100.408.000		100.408.000	
19	Khảo sát, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc liên cơ quan huyện Đô Lương	7941168	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	12.000.000		12.000.000	
20	Đường giao thông Ven Sông Lam từ Cầu Ba Ra đến Cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn từ km2+300 - Km 2+600 (Thuộc địa phận xã Lưu Sơn)	7944675	UBND xã Lưu Sơn	UBND xã Đô Lương	58.606.000		58.606.000	6.062.277.900
21	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Ba Ra đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn từ km1+200 - km2+300 (Thuộc địa phận Thị trấn Đô Lương)	7945842	UBND thị trấn Đô Lương	UBND xã Đô Lương	709.265.000	709.265.000	-	131.150.600
22	Xây dựng nhà học 2 tầng, nhà ăn bán trú và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Đặng Sơn, huyện Đô Lương	7963648	UBND xã Đặng Sơn	UBND xã Đô Lương	814.000.000		814.000.000	600.000.000

23	Xây dựng nhà ăn, lát sân nền và một số hạng mục phụ trợ thuộc Trung tâm chính trị huyện Đô Lương	7972440	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	157.000.000		157.000.000	
24	Nhà hoạt động thể chất trường THCS Nguyễn Thái Như, huyện Đô Lương	7974653	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	108.988.000		108.988.000	
25	Xây dựng tuyến đường giao thông ven sông Đào (Kênh chính thủy lợi) đoạn từ QL.15 đến QL.7C, huyện Đô Lương	7978917	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.465.840.000		2.465.840.000	
26	Xây dựng trạm y tế xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương	7996918	UBND xã Bắc Sơn	UBND xã Đô Lương	500.000.000		500.000.000	
27	Xây dựng trạm y tế xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương	8008420	UBND xã Thịnh Sơn	UBND xã Đô Lương	4.540.247.000		4.540.247.000	
28	Trồng cây xanh tạo bóng mát, điểm nhấn cảnh quan tại đường Trảng Minh (đoạn Yên Sơn - Đông Sơn), đường từ cầu Mụ Bà đi Đập Hao và một số trục đường, địa điểm công cộng	8009541	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	489.000.000		489.000.000	
29	Xây dựng Trường tiểu học xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8015434	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	50.000.000		50.000.000	
30	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ Giáo xứ Bật Đà đi Quốc lộ 46B xã Đà Sơn, huyện Đô Lương	8021107	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	130.000.000		130.000.000	
31	Cầu bắc qua Sông Lam nối 2 xã Nam Sơn - Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8023241	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	12.613.631.600	2.430.000.000	10.183.631.600	
32	Cải tạo tượng đài Cách mạng Đô Lương, huyện Đô Lương	8025190	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.168.821.000		1.168.821.000	
33	Xây dựng nhà làm việc chức năng, nâng cấp nhà học 2 tầng 8 phòng học và sân vườn Trường Mầm non Thịnh Sơn, huyện Đô Lương	8026095	UBND xã Thịnh Sơn	UBND xã Đô Lương	3.200.000.000		3.200.000.000	
34	Xây dựng tuyến đường từ QL.7 đến QL.7C (đường N5), huyện Đô Lương (giai đoạn 1, lý trình từ km0+00 đến km2+500)	8030061	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	40.750.678.100	11.661.575.000	29.089.103.100	21.745.243.900
35	Đường giao thông quy hoạch 60m trước Trụ sở làm việc cơ quan huyện Đô Lương	8030062	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.335.889.000		1.335.889.000	500.000.000
36	Xây dựng khu cây xanh, thể dục thể thao tại xã Yên Sơn, huyện Đô Lương	8037220	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.106.000.000		1.106.000.000	
37	Đường giao thông từ ngã tư cạnh Bưu Điện đến đê Cầu Dầu thị trấn Đô Lương	8040163	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	280.000.000		280.000.000	
38	Xây dựng Trường trung học cơ sở Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương (Hạng mục: Khối lớp học -I)	8044126	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.446.148.000		2.446.148.000	
39	Cải tạo nâng cấp hệ thống truyền thanh thông minh ứng dụng Công nghệ Thông tin - Viễn Thông xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8044453	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	100.000.000		100.000.000	

40	Nâng cấp tuyến đường Nam - Bắc - Đàng, đoạn từ QL.7A đến nhà văn hoá xóm 7 cũ xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8045603	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	401.000.000		401.000.000	
41	Cầu xóm 1 xã Nam Sơn, huyện Đô Lương	8049600	UBND xã Nam Sơn	UBND xã Đô Lương	490.000.000		490.000.000	
42	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hệ thống cấp điện, cấp nước phục vụ dân cư tại vùng Đồng Lũng, khối 8, thị trấn Đô Lương	8050333	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	319.000.000		319.000.000	
43	Xây dựng hoàn trả nhà quản lý, nhà kho, tường rào và các hạng mục phụ trợ thuộc xí nghiệp thủy lợi Đô Lương, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8050335	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	79.244.000		79.244.000	
44	Giải phóng mặt bằng, xây dựng đường dây 22kv và các trạm biến áp 22/0,4kv cấp điện cho vùng Đồng Lũng, khối 8, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8050337	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	370.789.000		370.789.000	
45	Xây dựng trạm biến áp và các hạng mục phụ trợ Trụ Sở làm việc liên cơ quan huyện Đô Lương	8050463	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	693.000.000		693.000.000	
46	Mở rộng quốc lộ 46B đoạn lý trình km58+400 đến km59+350 tiếp giáp khu đô thị Nam Thị Trấn Đô Lương, huyện Đô Lương (đoạn qua sân vận động huyện)	8050876	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.750.000.000		1.750.000.000	
47	Xây dựng nhà đa chức năng Trường THCS Đội Cung, huyện Đô Lương	8052158	UBND thị trấn Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.150.000.000		1.150.000.000	
48	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đầu tư giá quyền sử dụng đất vùng Chùa Diệc, xóm Đại Đồng, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương	8052536	UBND huyện Đô Lương	UBND Xã Đô Lương	-		-	230.000.000
49	Đầu tư lắp đặt thiết bị và trang trí nội thất tại nhà làm việc HĐND-UBND huyện Đô Lương	8053404	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.000.000.000		1.000.000.000	
50	Đường Vành đai từ QL.7C - QL.7 (đoạn qua xã Nam Sơn), huyện Đô Lương	8057691	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	100.000.000		100.000.000	
51	Hạ ngầm đường dây trung thế 35kv ĐZ 376 E15.4 từ cột số 9A đến cột số 14 đoạn qua xã Yên Sơn, huyện Đô Lương	8060933	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.494.000.000		1.494.000.000	
52	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Trụ sở làm việc liên cơ quan huyện Đô Lương tại xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	8061641	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	300.000.000		300.000.000	
53	Di dời, nâng cấp đường dây 110kV 172E15.4 Đô Lương - 171E15.4 đề GPMB dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đầu tư giá chia lô đất ở dân cư vùng Quán Lều, Đồng Lũng	8061805	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	-		-	295.000.000
54	Xây dựng nhà hiệu bộ, trường THCS Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương	8064021	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.000.000.000		1.000.000.000	
55	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Nam - Bắc - Đàng, đoạn qua xã Bắc Sơn và Nam Sơn, huyện Đô Lương	8065748	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.096.951.000		1.096.951.000	15.064.000

56	Mở rộng quốc lộ 46B đoạn lý trình Km58+400 đến Km59+350 tiếp giáp dự án khu đô thị Nam thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương (Đoạn từ Khu đô thị Nam thị trấn đến Đường vành đai)	8066078	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	145.000.000		145.000.000	
57	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Mầu xã Yên Sơn, huyện Đô Lương	8067803	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	160.521.000		160.521.000	
58	Công viên cây xanh thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8067900	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	400.000.000		400.000.000	
59	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 phòng trường tiểu học xã Nam Sơn	8069980	UBND xã Nam Sơn	UBND xã Đô Lương	700.000.000		700.000.000	
60	Xây dựng nhà đa chức năng trường trung học Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương	8070234	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	3.250.000.000		3.250.000.000	
61	Xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng tuyến đường Quốc lộ 7A qua địa phận các xã Lưu Sơn, thị trấn Đô Lương, Yên Sơn, huyện Đô Lương	8070475	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	316.272.000		316.272.000	
62	Giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Du 1, xã Nam Sơn, huyện Đô Lương	8070735	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	-		-	18.582.200
63	Xây dựng trạm biến áp và đường dây 35kV dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Chao Hao, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương	8070833	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	470.000.000		470.000.000	23.544.000
64	Xây dựng Nhà Đa chức năng, Nhà ăn bán trú và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8071527	UBND xã Văn Sơn	UBND xã Đô Lương	750.000.000		750.000.000	
65	Xây dựng hạ tầng, giải phóng mặt bằng phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Sao Vàng, Khang Hạ, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 1)	8072055	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	619.559.000		619.559.000	50.000.000
66	Giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ chia lô đất ở đầu giá đất tại vùng xóm 10, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 2)	8072303	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	214.180.000		214.180.000	
67	Di dời đường điện cao thế phục vụ công trình: Đường vành đai nối từ QL7C đến QL7 đoạn qua các xã Thịnh - Văn - Yên - Thị - Lưu - Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8076078	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	41.738.000		41.738.000	
68	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Luỹ, xóm 4, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8076777	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.700.000.000		1.700.000.000	
69	Xây dựng các hạng mục trường tiểu học xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương	8078684	UBND xã Bắc Sơn	UBND xã Đô Lương	4.600.000.000		4.600.000.000	
70	Xây dựng, nâng cấp tuyến đường quốc lộ 7 cũ đoạn xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương đi xã Cát Văn, huyện Thanh Chương (giai đoạn 2)	8079461	UBND xã Lưu Sơn	UBND xã Đô Lương	770.000.000		770.000.000	
71	Hạ ngầm đường dây trung thế 35kv ĐZ 376 E15.4 từ cột số 14 đến cột số 20 đoạn qua xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8080052	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	542.916.900		542.916.900	

72	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Cây Lốc, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8084227	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	621.728.000		621.728.000	
73	Đường giao thông từ xã Yên Sơn đi xã Văn Sơn (đoạn qua xã Văn Sơn, huyện Đô Lương)	8084354	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	233.167.400		233.167.400	
74	Xây dựng cổng, hàng rào và khuôn viên Trường THCS Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương	8086814	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	3.300.000.000		3.300.000.000	
75	Xây dựng nương ách yếu, trồng cây xanh tuyến đường Nam - Bắc - Đặng đoạn từ Nhà văn hóa xóm 7 cũ, xã Đặng Sơn đến UBND xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương	8089268	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	4.350.000.000		4.350.000.000	
76	Giải phóng mặt bằng, xây dựng trạm biến áp 10(22)/0,4kV cấp điện cho dự án: Khu chia lô đất ở để đầu giá vùng Đồng Cửa, xóm Đại Đồng, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương.	8093586	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	162.000.000		162.000.000	26.449.374
77	XDHT NghĩaTrang xóm Điện Biên, phục vụ di dời mỏ má khu QH đầu giá chia lô đất ở tại vùng Ruộng Bông, Trọt Hồ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương và các Nghĩa Trang trên địa bàn xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8094267	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	160.304.000		160.304.000	
78	Đường giao thông qua Trường THCS Lý Nhật Quang tại xã Yên Sơn, huyện Đô Lương.	8095047	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.702.110.000		2.702.110.000	1.662.047.400
79	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đầu giá quyền sử dụng đất hướng cơ chế đặc thù vùng Đồng Mầu, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 3)	8095049	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	3.062.000.000		3.062.000.000	
80	San nền khu vực sân thể thao, bồi thường, hỗ trợ di dời mỏ má GPMB, thực hiện dự án: XD HTKT phục vụ đầu giá chia lô đất ở tại vùng Ruộng Bông, Trọt Hồ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8095692	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	5.701.499.000		5.701.499.000	2.498.002.200
81	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng chia lô đất ở để đầu giá quyền sử dụng đất vùng Sao Vàng, Khang Hạ, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 2)	8095697	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	868.733.000		868.733.000	70.000.000
82	Xây dựng, lắp đặt một số hạng mục phụ trợ, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học thuộc Trung tâm chính trị huyện Đô Lương	8099095	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.579.137.000		1.579.137.000	
83	Trường THPT Đô Lương I, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	8099442	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	150.540.000		150.540.000	4.872.755.000
84	Mở rộng, nâng cấp đường giao thông từ QL.15 vào hạ tầng chia lô đất ở vùng Đồng Chao Hèo, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương	8099710	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.409.197.000		2.409.197.000	
85	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa trung tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương	8102623	UBND xã Thịnh Sơn	UBND xã Đô Lương	300.000.000		300.000.000	
86	Di dời, NC đ.đ 110kV từ ngắn lộ 172E15.10 tr-220kV ĐL & 171E15.4 tr-110kV ĐL đoạn từ Xuân Lạc, Thịnh Văn, Yên Sơn H.ĐL; đ/c hạ ngầm tuyến 35kV đ.đ 374E15.4, 376 E15.4 từ tr-110kV ĐL đến vị trí số 4	8103969	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	300.000.000		300.000.000	

87	Đường giao thông nối từ xí nghiệp gạch cũ, xã Đông Sơn đi đường Khánh Thịnh, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương	8107804	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	12.303.920.000		12.303.920.000	
88	Xây dựng hạ tầng, giải phóng mặt bằng phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Hội Lục, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 1)	8107905	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	317.759.740		317.759.740	
89	Xử lý ách yếu nền mặt đường và hệ thống an toàn giao thông tuyến đường giao thông ven sông đào, huyện Đô Lương	8112068	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.347.000.000		1.347.000.000	
90	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường giao thông nối đường 45m ra Trường tiểu học Đà Sơn, huyện Đô Lương.	8112608	UBND xã Đà Sơn	UBND xã Đô Lương	1.900.000.000		1.900.000.000	
91	Cải tạo, nâng cấp sân vận động trung tâm xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8112777	UBND xã Đặng Sơn	UBND xã Đô Lương	281.000.000		281.000.000	
92	Hệ thống kênh và cống tiêu xóm 5, xã Đà Sơn	8112780	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	734.000.000		734.000.000	
93	Đường vành đai nối QL.7C đến QL.7 đoạn qua các xã Thịnh – Văn – Yên – Thị - Lưu – Đặng Sơn, huyện Đô Lương (đoạn từ đường QH.45m đến Lưu Sơn)	8113702	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	400.000.000		400.000.000	49.941.000
94	Xây dựng tuyến đường từ QL7 đến 7C (đường N5), huyện Đô Lương (Giai đoạn 2, lý trình km2+500 – km4+743)	8113703	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	10.766.861.300		10.766.861.300	
95	Trung tâm hội nghị huyện Đô Lương	8115382	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	4.000.000.000		4.000.000.000	
96	Di dời đường điện trung thế phục vụ công trình: Đường Vành đai nối từ QL7C đến QL7 đoạn qua các xã Thịnh-Văn-Yên-Thị-Lưu-Đặng Sơn, huyện DL(đoạn từ hồ điều hòa đến QL.46)	8116107	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	22.276.900		22.276.900	
97	Xây dựng nhà phục vụ học tập 1 tầng 5 phòng trường tiểu học xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương.	8116116	UBND xã Bắc Sơn	UBND xã Đô Lương	2.600.000.000		2.600.000.000	
98	Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng công cộng tuyến đường Nam - Bắc Đặng, huyện Đô Lương (Đoạn từ Km 1+00-KM5+100)	8119685	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	462.422.000		462.422.000	
99	Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở vùng QH Mạ phú 1, Mạ phú 2 xã Yên sơn huyện Đô lương	8120423	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	33.000.000		33.000.000	
100	Nhà học 3 tầng 9 phòng học trường THCS Lý Tự Trọng xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8120781	UBND xã Đặng Sơn	UBND xã Đô Lương	6.900.000.000		6.900.000.000	
101	Xây dựng hệ thống phòng cháy Trường THCS Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương	8121013	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	1.500.000.000		1.500.000.000	
102	Xây dựng công trình kênh mương, cống tiêu úng, nước thải sinh hoạt khu dân cư dọc đường 7 cũ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8123324	UBND xã Lưu Sơn	UBND xã Đô Lương	3.268.546.400		3.268.546.400	
103	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Ngòi, thị trấn Đô Lương (giai đoạn 3)	8123415	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	200.000.000		200.000.000	

104	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Chảo Hào, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 2)	8124666	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	150.000.000		150.000.000	
105	Đường giao thông quy hoạch 36m trước Trường Trung học phổ thông Đô Lương I (mới tại xã Yên Sơn, huyện Đô Lương)	8124794	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	890.000.000		890.000.000	
106	Đập phủ Cường xã Đặng Sơn	8127227	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	633.291.000		633.291.000	
107	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Mậu Hoa Trường, xã Yên Sơn, huyện ĐL (Hạng mục: Di dời đường điện và xây dựng trạm biến áp)	8127284	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	116.775.500		116.775.500	
108	Cống tiêu nước qua đê Hữu Lam (đê Nam Bắc Đặng), đoạn qua xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8128487	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	900.000.000		900.000.000	
109	Xây dựng nhà văn hóa xóm Minh Hòa xã Yên Sơn, huyện Đô Lương	8128943	UBND xã Yên Sơn	UBND xã Đô Lương	1.900.000.000		1.900.000.000	
110	Xây dựng trạm bơm tiêu thoát nước cho khu vực Hối Cầu Rợ, khối 1 thị trấn Đô Lương, xóm 5 xã Đông Sơn, xóm 6, 7 xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương	8130123	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	72.000.000		72.000.000	
111	San nền và một số hạng mục phụ trợ Trụ sở làm việc liên cơ quan huyện Đô Lương	8132836	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.000.000.000		2.000.000.000	
112	Xây dựng nhà hỗ trợ học tập Trường trung học cơ sở Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương	8132839	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	8.970.000.000		8.970.000.000	
113	Định vị cắm mốc Quy hoạch phân khu xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương	8134266	UBND xã Thịnh Sơn	UBND xã Đô Lương	400.000.000		400.000.000	
114	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường Đồng Tâm từ xóm 1 đi xóm 4 xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8134640	UBND xã Đặng Sơn	UBND xã Đô Lương	450.000.000		450.000.000	
115	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Đô Lương	8136031	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	2.169.932.000		2.169.932.000	
116	Nâng cấp, sửa chữa mương tưới nước vùng đồng ngoài từ Cửa Vạn đến Đồng Bùn, xã Đà Sơn	8138973	UBND xã Đà Sơn	UBND xã Đô Lương	500.000.000		500.000.000	
117	Xử lý ách yếu tuyến đường giao thông từ nhà văn hóa xóm 9 cũ đến chân đê xóm 6 xã Đà Sơn, huyện Đô Lương	8138974	UBND xã Đà Sơn	UBND xã Đô Lương	500.000.000		500.000.000	
118	Xây dựng nhà ăn bán trú trường Tiểu học Lưu Sơn	8139265	UBND xã Lưu Sơn	UBND xã Đô Lương	700.000.000		700.000.000	
119	Xây dựng Cổng, Hàng rào trụ sở làm việc UBND xã Nam Sơn	8140538	UBND xã Nam Sơn	UBND xã Đô Lương	700.000.000		700.000.000	
120	Xây dựng hàng rào sân vận động trung tâm xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8140539	UBND xã Đặng Sơn	UBND xã Đô Lương	473.000.000		473.000.000	
121	Quy hoạch xây dựng chi tiết chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Lũng, khối 8, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8143399	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	127.000.000		127.000.000	
122	Đường giao thông Nguyễn Nguyên Thành đoạn nhà văn hóa khối 4 cũ đến QL7, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8150607	UBND thị trấn Đô Lương	UBND xã Đô Lương	350.000.000		350.000.000	

123	Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 chia lô đất ở dân cư tại vùng Lô Ngói, Bà Bồng, xã Văn Sơn, huyện Đô Lương	8153476	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	36.476.000		36.476.000	
124	Bồi thường, hỗ trợ đất đai và tài sản trên đất để thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Lũng, huyện Đô Lương	8155883	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	141.807.000		141.807.000	
125	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Sao Vàng, Khang Hạ, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương	8156721	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	460.000.000		460.000.000	
126	Cắm mốc chia lô Quy hoạch xây dựng chi tiết chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) tại Vùng Đồng Chao Hào, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương	8156723	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	200.000.000		200.000.000	
127	Quy hoạch xây dựng chia lô đất ở dân cư tại vùng Ruộng bồng, Trọt hồ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8156724	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	350.000.000		350.000.000	
128	Quy hoạch chi tiết chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Bông Cống, thị trấn Đô Lương và vùng Đồng Mũi Bạc, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương	8156789	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	457.000.000		457.000.000	
129	Bồi thường, hỗ trợ đất đai và tài sản trên đất để thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Ngoài, huyện Đô Lương	8157138	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	10.860.000		10.860.000	
130	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu hạ tầng tái định cư vùng Ruộng Bồng, xóm Lưu Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8157843	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	157.000.000		157.000.000	
131	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 chia lô đất ở tái định cư tại vùng đất Ruộng Bồng, xóm Lưu Thọ, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8157952	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	56.000.000		56.000.000	
132	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 chia lô đất ở tái định cư tại vùng Đồng Cửa Mụ, xóm Lưu Quang, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8157954	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	50.000.000		50.000.000	
133	Quy hoạch xây dựng chi tiết chia lô đất ở dân cư tại vùng Cây Lốc, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8157956	UBND xã Đặng Sơn	UBND xã Đô Lương	280.096.000		280.096.000	
134	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu hạ tầng tái định cư vùng đồng Cửa Mụ, xóm Lưu Quang, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8157960	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	154.000.000		154.000.000	
135	Đường vành đai nối từ QL7C đến QL7 đoạn qua các xã Thịnh-Vân-Yên-Thị-Lưu-Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8157964	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	-		-	
136	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực phía Nam trung tâm đô thị Đô Lương, huyện Đô Lương	8159882	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	96.000.000		96.000.000	
137	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực phía Tây trung tâm đô thị Đô Lương tại xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương	8159883	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	85.000.000		85.000.000	
138	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Đô Lương	7624331	Huyện Ủy Đô Lương	UBND xã Đô Lương	280.000.000	280.000.000	-	
139	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Du 1, xã Nam Sơn, huyện Đô Lương	8144158	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Đô Lương	91.010.000		91.010.000	

IV	Xã Lương Sơn				42.327.544.776	-	42.327.544.776	133.939.400
1	XD, NC cầu Khe Cò tại LT Km5+500 trên tuyến Trảng - Bài huyện Đô Lương	7481253	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	822.352.000		822.352.000	
2	Trụ sở UBND xã Bài sơn huyện Đô Lương	7605665	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	358.318.000		358.318.000	
3	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông Trảng - Bài Huyện Đô Lương	7663289	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	500.000.000		500.000.000	
4	Đường giao thông liên xã Hồng sơn đi Giang sơn Tây	7680288	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	1.123.750.000		1.123.750.000	
5	CT, NC đường giao thông Trảng - MINH đoạn qua xã Trảng sơn, Đông sơn	7699903	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	333.000.000		333.000.000	
6	Cải tạo, SC Đập Chợ Mái xóm 4 xã Đông sơn	7712237	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	319.000.000		319.000.000	
7	Đường giao thông từ trường dạy nghề đến QL 15	7726054	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	200.000.000		200.000.000	
8	Nâng cấp đường giao thông nối đường Trảng - Bài đi đường Thịnh - Bài - Giang, huyện Đô Lương	7945692	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	610.490.000		610.490.000	
9	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông Thị - Đông, huyện Đô Lương	7954006	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	443.000.000		443.000.000	
10	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Trảng - Đông - Bài, đoạn qua đốc Đông Giang, huyện Đô Lương	7959028	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	2.821.250.000		2.821.250.000	31.624.600
11	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường nối đường Đông - Thị tại lý trình Km0+950 đi đến đường Dây Nghề, trường mầm non Đông Sơn cũ đến Khu Xí nghiệp gạch, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	7992961	UBND xã Đông Sơn	UBND xã Lương Sơn	854.872.000		854.872.000	
12	Đường giao thông nhánh rẽ Trảng - Đông - Bài xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương	8023951	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	1.360.196.000		1.360.196.000	
13	Xây dựng nhà học 2 tầng, nhà ăn bán trú, công trình vệ sinh Trường tiểu học xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	8042103	UBND xã Đông Sơn	UBND xã Lương Sơn	500.000.000		500.000.000	
14	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông vào đập Vững Tròn bị hư hỏng do cơn bão số 4 tại Hồng Sơn, huyện Đô Lương	8045607	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	875.240.000		875.240.000	
15	Xây dựng cổng hàng rào nhà bảo vệ khuôn viên Trường THCS xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương	8049114	UBND xã Trảng Sơn	UBND xã Lương Sơn	1.800.000.000		1.800.000.000	
16	Đường giao thông nối xí nghiệp gạch xã Đông Sơn với đồng Hội Lục xã Yên Sơn	8052547	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	1.700.000.000		1.700.000.000	
17	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng, phục vụ đầu giá chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Hộc Gạch, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 1)	8064917	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	150.000.000		150.000.000	

18	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực phía Bắc trung tâm đô thị Đô Lương tại xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương	8068716	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	337.384.000		337.384.000	
19	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực phía Bắc trung tâm đô thị Đô Lương tại xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	8068717	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	338.620.000		338.620.000	
20	GPMB, di dời đường điện và xây dựng trạm biến áp thực hiện Dự án Quy hoạch xây dựng chia lô đất ở dân cư tại vùng Cửa Trướng xóm 2 (xóm 4 cũ), xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương	8070734	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	111.196.000		111.196.000	
21	Xây dựng tuyến kênh ách yếu đập Ba Đạo, xóm Thống Nhất, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	8079732	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	996.000.000		996.000.000	
22	GPMB, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất ở dân cư tại vùng Cửa Trướng, xã Bài Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 1)	8084226	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	338.214.776		338.214.776	
23	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Cửa Trướng, xóm 2 (xóm 4 cũ), xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 2)	8089091	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	2.813.318.000		2.813.318.000	
24	Xây dựng nhà học 02 tầng 10 phòng học Trường Tiểu học Bài Sơn	8091465	UBND xã Bài Sơn	UBND xã Lương Sơn	3.500.000.000		3.500.000.000	
25	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Trảng - Đông - Bài, trồng cây xanh đảm bảo môi trường đoạn qua xã Bài Sơn, huyện Đô Lương	8092423	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	6.966.040.000		6.966.040.000	
26	Giải phóng mặt bằng, di dời đường điện thực hiện công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá đất ở tại Vùng xí nghiệp gạch cũ, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	8093800	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	-		-	102.314.800
27	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất vùng Xí nghiệp gạch cũ, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương (Hạng mục: Mở rộng đường quy hoạch số 13).	8093962	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	348.000.000		348.000.000	
28	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất vùng Xí nghiệp gạch cũ, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương (Hạng mục: Đường quy hoạch số 15).	8093964	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	417.000.000		417.000.000	
29	Xây dựng kênh tiêu chống ngập từ cống Cầu Dầu Đông Sơn đến cống Cầu Rợ thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	8095773	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	2.390.000.000		2.390.000.000	
30	Di dời đường điện trung thế, hạ thế và TBA phục vụ GPMB dự án: NC, MR đường GT Trảng - Minh nối QL.15A từ đền Quả Sơn đến QL.7A tại vị trí đền Đức Hoàng, huyện ĐL	8133306	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	100.000.000		100.000.000	
31	Xây dựng đường giao thông ách yếu và trồng cây xanh từ đường Trảng Minh đi xóm 2 xã Đông Sơn (Giai đoạn 2)	8134933	UBND xã Đông Sơn	UBND xã Lương Sơn	2.200.000.000		2.200.000.000	
32	Nâng cấp, sửa chữa đoạn đường từ dốc động giang đến đường vành đai xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	8139414	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	4.845.000.000		4.845.000.000	
33	Trồng cây xanh, nâng cấp, mở rộng sân vận động xã Đông Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 2)	8148995	UBND xã Đông Sơn	UBND xã Lương Sơn	970.000.000		970.000.000	

34	Xây dựng tuyến đường giao thông ven sông Đào, đoạn từ Cầu Ba Ra xã Tràng Sơn đến Cầu Mụ Bà xã Đông Sơn, huyện Đô Lương	8151012	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	400.000.000		400.000.000	
35	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 hạ tầng chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá quyền sử dụng đất) tại vùng đồng Cửa Trường, xã Bài Sơn, huyện Đô Lương	8157957	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Lương Sơn	485.304.000		485.304.000	
V	Xã Thuận Trung				20.100.022.546	-	20.100.022.546	-
1	Tư vấn khảo sát, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Lạc Sơn, huyện Đô Lương	7879231	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	75.689.000		75.689.000	
2	Đường GT ngoài hàng rào CCN Lạc Sơn huyện Đô Lương	7385308	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	282.256.000		282.256.000	
3	Nhà học 2 tầng 8 phòng trường mầm non xã Xuân Sơn	7779068	UBND xã Xuân Sơn	UBND xã Thuận Trung	500.000.000		500.000.000	
4	Khảo sát lựa chọn địa điểm cắm mốc quy hoạch giao thông ra thực địa xã Thuận Sơn	7839666	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	150.000.000		150.000.000	
5	Xây dựng đường từ trạm Y tế đến cầu Khai Sơn và đoạn nhánh từ Cầu Đình đến trường Tiểu học xã Lạc Sơn	7992960	UBND xã Lạc Sơn	UBND xã Thuận Trung	1.200.000.000		1.200.000.000	
6	Sửa chữa cơ sở vật chất trường tiểu học Minh Sơn đạt chuẩn mức độ 2	7992962	UBND xã Minh Sơn	UBND xã Thuận Trung	400.000.000		400.000.000	
7	Cải tạo, nâng cấp hàng rào Trường Tiểu học Xuân Sơn, huyện Đô Lương	8016534	UBND xã Xuân Sơn	UBND xã Thuận Trung	300.000.000		300.000.000	
8	Xây dựng tuyến đường từ QL46B tại km55+295 đến xóm 1 xã Trung Sơn, huyện Đô Lương	8022706	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	200.000.000		200.000.000	
9	Đường giao thông quy hoạch từ xóm 1 xã Trung Sơn đến Trạm Y tế xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 2)	8046666	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	1.400.000.000		1.400.000.000	
10	Xây dựng nhà học 2 tầng 10 phòng học và phòng chức năng Trường Tiểu học Thuận Sơn, huyện Đô Lương	8049602	UBND xã Thuận Sơn	UBND xã Thuận Trung	910.000.000		910.000.000	
11	Đường giao thông quy hoạch từ xóm 1 xã Trung Sơn đến trạm y tế xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 1)	8050334	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	2.750.112.000		2.750.112.000	
12	Xây dựng nhà hành chính trường THCS phần đầu đạt chuẩn mức độ 2 xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương	8065789	UBND xã Xuân Sơn	UBND xã Thuận Trung	487.000.000		487.000.000	
13	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường nối QL46 đi bến Gènh trên tuyến đường liên xã Tân - Xuân - Thuận qua xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương	8079462	UBND xã Thuận Sơn	UBND xã Thuận Trung	1.678.000.000		1.678.000.000	
14	Xây dựng nhà đa chức năng trường tiểu học Minh Sơn, huyện Đô Lương	8084031	UBND xã Minh Sơn	UBND xã Thuận Trung	1.600.000.000		1.600.000.000	
15	Xây dựng cổng, hàng rào và một số hạng mục khác Nhà văn hóa xóm 4, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương	8085777	UBND xã Xuân Sơn	UBND xã Thuận Trung	493.968.000		493.968.000	

16	GPMB, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá chia lô đất ở TĐC phục vụ dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 15A và đấu giá QSD đất tại vùng Chợ Nén, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương	8085886	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	175.463.000		175.463.000	
17	Xây dựng nhà đa chức năng trường tiểu học Lạc Sơn, huyện Đô Lương	8085972	UBND xã Lạc Sơn	UBND xã Thuận Trung	500.000.000		500.000.000	
18	Đường giao thông và mương thủy lợi nội đồng từ kênh N5 đến quốc lộ 15A xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	8090939	UBND xã Minh Sơn	UBND xã Thuận Trung	700.000.000		700.000.000	
19	Xử lý Ách yếu tuyến đường giao thông từ đường Trảng – Minh đoạn qua xã Yên Sơn đi thôn Trù Phúc xã Lạc Sơn	8095274	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	412.000.000		412.000.000	
20	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất tại vùng Trường Sơn, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 1)	8095466	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	1.086.192.546		1.086.192.546	
21	Xử lý ách yếu sạt trượt hai bên tràn kênh tiêu đoạn qua trạm bơm Đá Hàn, tại xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương	8120521	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	551.506.000		551.506.000	
22	Quy hoạch xây dựng chi tiết chia lô đất ở dân cư tại vùng Trường Sơn, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương	8126128	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	79.661.000		79.661.000	
23	Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục thuộc khuôn viên trường tiểu học Thuận Sơn, huyện Đô Lương	8129518	UBND xã Thuận Sơn	UBND xã Thuận Trung	1.030.000.000		1.030.000.000	
24	Xử lý ách yếu, nâng cấp Trạm bơm số 2 xã Trung Sơn, huyện Đô Lương	8130098	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	339.000.000		339.000.000	
25	Định vị cắm mốc Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Sơn, huyện Đô Lương	8134262	UBND xã Trung Sơn	UBND xã Thuận Trung	400.000.000		400.000.000	
26	Định vị cắm mốc Quy hoạch phân khu xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương	8134267	UBND xã Xuân Sơn	UBND xã Thuận Trung	400.000.000		400.000.000	
27	Xây dựng Nhà bếp, phòng ăn, Nhà vận động trường Mầm non xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương	8140178	UBND xã Nhân Sơn	UBND xã Thuận Trung	1.000.000.000		1.000.000.000	
28	Xây dựng màn hình Led trước công viên cây xanh thị trấn Đô Lương	8140525	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	730.888.000		730.888.000	
29	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất vùng Đồng Phần Trăm, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 2)	8158493	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Thuận Trung	268.287.000		268.287.000	
VI	Xã Văn Hiến				35.913.746.800	1.000.000.000	34.913.746.800	112.212.400
1	NC Cầu Thương - Hiến trên đường Khuôn - Đại Sơn huyện Đô Lương	7447708	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	120.000.000		120.000.000	
2	SC NC tuyến đường từ xóm Hồ Sen đến xóm Vũ Vũ và xóm Yên Sơn 1 xã Hòa Sơn huyện Đô Lương	7461445	UBND xã Hòa Sơn	UBND xã Văn Hiến	633.966.000		633.966.000	
3	Đường và cầu qua sông Khuôn tại xóm 14 xã Tân Sơn huyện Đô Lương	7484478	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	75.000.000		75.000.000	
4	XD cơ sở hạ tầng làng nghề Tinh Gia xã Thái Sơn, huyện Đô Lương	7502469	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	100.000.000		100.000.000	

5	XD nhà học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non xã Hòa Sơn	7637980	UBND xã Hòa Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.000.000.000		1.000.000.000	
6	Tuyến đường Khuôn - Đại sơn (đoạn km0+00 đến km1+600)	7724101	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	155.000.000		155.000.000	
7	Đường giao thông nối QL 7B đi QL 7 đoạn qua xã Quang Sơn huyện Đô Lương	7834918	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	1.054.000.000		1.054.000.000	
8	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thượng Sơn, huyện Đô Lương	7978919	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	997.688.000		997.688.000	
9	Xây dựng nhà học 2 tầng trường tiểu học xã Tân Sơn	7987949	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	156.000.000		156.000.000	
10	Nâng cấp đường giao thông liên xã từ Quốc lộ 7B đi xã Hòa Sơn đoạn từ đồng eo đến xóm 12 cũ xã Thái Sơn, huyện Đô Lương	7992959	UBND xã Thái Sơn	UBND xã Văn Hiến	3.502.966.000		3.502.966.000	
11	Xây dựng nhà học 3 tầng 18 phòng học trường THCS Trần Phú xã Thái Sơn huyện Đô Lương	8009778	UBND xã Thái Sơn	UBND xã Văn Hiến	197.727.000		197.727.000	
12	Xây dựng nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương	8060132	UBND xã Hòa Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.000.000.000		1.000.000.000	
13	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường liên xã Tân - Xuân - Thuận đoạn từ xóm 1 xã Tân Sơn đến hết xóm 1 xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương	8069174	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	1.242.000.000		1.242.000.000	
14	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đầu tư quyền sử dụng đất vùng đồng Tròng xóm 2, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương	8070876	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	648.347.000		648.347.000	
15	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng phục vụ chia lô đất ở dân cư (để đầu tư quyền sử dụng đất) tại vùng trước trường mầm non, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương	8072058	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	450.000.000		450.000.000	
16	Di dời đường điện trung thế, hạ thế phục vụ công trình: Đường vành đai nối từ QL 7C đến QL 7 đoạn qua các xã Thịnh - Văn - Yên - Thị - Lưu - Đặng Sơn, huyện Đô Lương	8073307	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	667.958.800		667.958.800	
17	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống các tuyến mương tưới tiêu nội đồng trên địa bàn xã Tân Sơn, huyện Đô Lương	8085433	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	2.000.000.000		2.000.000.000	
18	Giải phóng mặt bằng, di dời đường dây trung thế và xây dựng trạm biến áp tại khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Đội, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương	8086897	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	1.172.379.000		1.172.379.000	
19	Giải phóng mặt bằng, xây dựng khu chia lô đất ở để đầu tư quyền sử dụng đất vùng Đồng Đội, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương (giai đoạn 2)	8087268	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	2.900.000.000		2.900.000.000	
20	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư (để đầu tư quyền sử dụng đất) tại vùng Nương Không, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương (Giai đoạn 1)	8087950	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	3.177.032.000		3.177.032.000	112.212.400

21	Nâng cấp đường làng nghề mộc Trung Hậu, đoạn từ Giếng cửa Thần đến cổng làng Lê (qua di tích lịch sử nhà thờ Đại tôn Nguyễn Tất) và xây dựng sân thể thao xóm 6, xã Tân Sơn	8090240	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.149.012.000		1.149.012.000	
22	Xử lý ách yếu cầu qua kênh N3 và đường vào giáo họ Thượng Cát, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương	8101139	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.109.000.000		1.109.000.000	
23	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Tân Xuân đoạn qua xã Tân Sơn, huyện Đô Lương	8112781	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	2.000.000.000		2.000.000.000	
24	Gia cố tuyến đường chống ngập lụt xã Quang Sơn, huyện Đô Lương	8118385	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	1.265.000.000		1.265.000.000	
25	Cải tạo, nâng cấp hệ thống mương tưới, tiêu xóm 1, 4, 6 xã Thái Sơn, huyện Đô Lương	8121809	UBND xã Thái Sơn	UBND xã Văn Hiến	2.200.000.000		2.200.000.000	
26	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn nối đường Tân - Xuân đến đường Tân - Thịnh đoạn qua xóm 3 xã Tân Sơn	8125579	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.999.463.000	1.000.000.000	999.463.000	
27	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Cây Bàng xóm 5 và đồng Cũi Chợ xóm 3, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương	8129464	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	75.614.000		75.614.000	
28	Định vị cắm mốc Quy hoạch phân khu xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương	8134263	UBND xã Thượng Sơn	UBND xã Văn Hiến	400.000.000		400.000.000	
29	Cải tạo, nâng cấp Nhà văn hóa và điểm vui chơi thể thao xóm 4, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương	8134941	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.031.216.000		1.031.216.000	
30	Đường giao thông quanh sân vận động xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương	8138614	UBND xã Thượng Sơn	UBND xã Văn Hiến	984.000.000		984.000.000	
31	Quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng đồng Cây Bàng, xóm 5 và vùng Đồng Mũi Chợ, xóm 3, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương	8156862	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	180.000.000		180.000.000	
32	Quy hoạch xây dựng chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương	8157118	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	100.000.000		100.000.000	
33	Sửa chữa và nâng cấp trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương	8157737	UBND xã Hòa Sơn	UBND xã Văn Hiến	1.500.000.000		1.500.000.000	
34	Quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại vùng Cây Sanh, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương	8158494	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	76.000.000		76.000.000	
35	Quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 chia lô đất ở dân cư (để đầu giá quyền sử dụng đất) tại vùng Nương Không, vùng trước trường mầm non, xã Hòa Sơn, huyện Đô Lương	8158910	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	181.247.000		181.247.000	
36	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Thượng Sơn, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương	8159690	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	371.364.000		371.364.000	
37	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại các vùng: Đồng Lại và Lưu Hàng xã Quang Sơn, huyện Đô Lương	8129473	UBND huyện Đô Lương	UBND xã Văn Hiến	41.767.000		41.767.000	

**BIỂU SỐ 03: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGOÀI TRUNG HẠN NĂM 2025 CỦA NGÂN SÁCH HUYỆN QUỲNH LƯU
VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH CẤP TỈNH, CẤP XÃ (ĐỢT 1)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên dự án	Mã DA	Chủ đầu tư cũ	Chủ đầu tư mới	Kế hoạch vốn			Số dư tạm ứng năm trước chuyển sang đến 31/01/2025
					Tổng số	KHV Kéo dài	KHV 2025	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG CỘNG				157.380.525.000	-	157.380.525.000	9.592.207.639
A	ĐIỀU CHỈNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP TỈNH				4.750.000.000	-	4.750.000.000	449.093.101
1	Xây dựng công trình hệ thống tưới tiêu vùng màu huyện Quỳnh Lưu	7057263	UBND huyện Quỳnh Lưu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	0		-	10.799.300
2	Đường giao thông nối các xã miền núi phía Tây huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7492353	UBND huyện Quỳnh Lưu	Sở Xây dựng	0		-	294.764.326
3	Cầu Quỳnh Nghĩa tại Km6+00 trên tuyến đường tỉnh 537B, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7938468	UBND huyện Quỳnh Lưu	Sở Xây Dựng	0		-	143.529.475
4	Nhà học 3 tầng 6 phòng Trung tâm GDNN-GDTX huyện Quỳnh Lưu	8052157	Trung tâm giáo dục thường xuyên Thị xã Hoàng Mai	Trung tâm giáo dục thường xuyên Hoàng Mai	300.000.000		300.000.000	
5	Nhà học 3 tầng 9 phòng trường THPT Nguyễn Đức Mậu, huyện Quỳnh Lưu	8047865	Trường THPT Nguyễn Đức Mậu	Trường THPT Nguyễn Đức Mậu	1.100.000.000		1.100.000.000	
6	Cải tạo, sửa chữa cổng trường và hàng rào, vỉa hè phía đông, sân trường nhà học bộ môn trường THPT Quỳnh Lưu 3	8087713	Trường THPT Quỳnh Lưu 3	Trường THPT Quỳnh Lưu 3	1.350.000.000		1.350.000.000	
7	Đường hầm sơ chỉ huy trong căn cứ chiến đấu huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7004686	Bộ chỉ huy Quân Sự Tỉnh	Bộ chỉ huy Quân Sự Tỉnh	2.000.000.000		2.000.000.000	
B	ĐIỀU CHỈNH VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP XÃ				152.630.525.000	-	152.630.525.000	9.143.114.538
I	Xã Quỳnh Anh				12.900.000.000	-	12.900.000.000	3.379.073.098
1	Sửa chữa dây nhà học 2 tầng hướng Tây trường TH Quỳnh Thanh A	7210252	UBND xã Quỳnh Thanh	UBND xã Quỳnh Anh	500.000.000		500.000.000	0
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu xã Quỳnh Bảng	7264298	UBND xã Quỳnh Bảng	UBND xã Quỳnh Anh	200.000.000		200.000.000	0
3	Xây dựng nhà học 3 tầng 9 phòng trường TH Quỳnh Bảng	7264298	UBND xã Quỳnh Bảng	UBND xã Quỳnh Anh	250.000.000		250.000.000	0
4	Cải tạo, nâng cấp mương tiêu xóm 2, xóm 4 xã Quỳnh Minh	7285555	UBND xã Minh Lương	UBND xã Quỳnh Anh	500.000.000		500.000.000	0
5	Đường giao thông thôn 1, thôn 8 xã Quỳnh Lương	7285555	UBND xã Minh Lương	UBND xã Quỳnh Anh	740.000.000		740.000.000	0
6	Nhà học 2 tầng 10 phòng trường THCS Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu	7863021	UBND xã Minh Lương	UBND xã Quỳnh Anh	1.700.000.000		1.700.000.000	0
7	Nhà học 3 tầng 18 phòng trường tiểu học Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu	7875780	UBND xã Quỳnh Bảng	UBND xã Quỳnh Anh	1.000.000.000		1.000.000.000	0

8	Trường mầm non xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu	8037227	UBND xã Quỳnh Bảng	UBND xã Quỳnh Anh	800.000.000		800.000.000	0
9	02 cống qua sông Hới Muồng, xóm 3, xóm 6 xã Quỳnh Thanh, huyện Quỳnh Lưu	8044448	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Anh	250.000.000		250.000.000	0
10	Cải tạo, mở rộng khuôn viên Trường tiểu học Quỳnh Bảng	8077587	UBND xã Quỳnh Bảng	UBND xã Quỳnh Anh	1.000.000.000		1.000.000.000	0
11	Mở rộng khuôn viên, xây dựng các hạng mục tường rào, sân nền, mương thoát nước Trường THCS Quỳnh Thanh	8120675	UBND xã Quỳnh Thanh	UBND xã Quỳnh Anh	1.000.000.000		1.000.000.000	0
12	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND xã Quỳnh Thanh, huyện Quỳnh Lưu	8120674	UBND xã Quỳnh Thanh	UBND xã Quỳnh Anh	0		-	3.000.000.000
13	Xây dựng bể nước PCCC, nhà trạm bơm và lợp mái tôn chống nóng nhà học 3 tầng 12 phòng trường THCS Hồ Tùng Mậu xã Quỳnh Đôi	7210181	UBND xã Quỳnh Đôi	UBND xã Quỳnh Anh	1.000.000.000		1.000.000.000	0
14	Nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Quỳnh Lương	7285555	UBND xã Minh Lương	UBND xã Quỳnh Anh	1.000.000.000		1.000.000.000	0
15	Nhà học và nhà chức năng trường trung học cơ sở Quỳnh Yên	7859738	UBND Xã Quỳnh Yên	UBND xã Quỳnh Anh	1.360.000.000		1.360.000.000	0
16	Xây dựng Quảng trường Du lịch biển Quỳnh tại xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu	7883637	UBND xã Quỳnh Bảng	UBND xã Quỳnh Anh	1.000.000.000		1.000.000.000	0
17	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Cù Chính Lan đi sông Mợ, xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu	7908971	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Anh	300.000.000		300.000.000	0
18	Xây dựng tuyến đường ngang số 2 xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu	7919426	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Anh	300.000.000		300.000.000	38.073.098
19	Xây dựng nhà học và nhà chức năng 3 tầng 12 phòng trường TH&THCS Hồ Tùng Mậu, huyện Quỳnh Lưu	7947771	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Anh	0		-	341.000.000
II	Xã Quỳnh Lưu				25.380.000.000	-	25.380.000.000	65.354.000
1	Cải tạo sân bê tông, xây mương thoát nước trường THCS Quỳnh Ngọc	7210179	UBND xã Bình Sơn	UBND xã Quỳnh Lưu	100.000.000		100.000.000	0
2	Cải tạo các hạng mục trường MN Quỳnh Ngọc	7210179	UBND xã Bình Sơn	UBND xã Quỳnh Lưu	350.000.000		350.000.000	0
3	Kiểm cố kênh tiêu còn tròn về cầu ông Phúc và kênh khắc phục ô nhiễm môi trường từ Trần Hải xuống Trần Loan xóm 12 kết hợp đường giao thông xóm 6 đi xóm 13 và xóm 9 xã Quỳnh Thanh	7210251	UBND Xã Quỳnh Diễn	UBND xã Quỳnh Lưu	800.000.000		800.000.000	0
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Diễn Hoà (huyện Diễn Châu), đoạn qua xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7649873	UBND Xã Quỳnh Giang	UBND xã Quỳnh Lưu	1.600.000.000		1.600.000.000	0
5	Nhà học 2 tầng kiêm nhà hiệu bộ trường mầm non xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu	7834663	UBND xã Quỳnh Hậu	UBND xã Quỳnh Lưu	400.000.000		400.000.000	0
6	Nhà học 2 tầng trường mầm non xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu	7898447	UBND xã Quỳnh Hậu	UBND xã Quỳnh Lưu	500.000.000		500.000.000	0
7	Nhà hiệu bộ trường THCS Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu	7924015	UBND xã Quỳnh Hậu	UBND xã Quỳnh Lưu	380.000.000		380.000.000	0
8	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Cảnh Tranh đoạn từ Rộc Cầu thôn Thuận Yên xã Quỳnh Ngọc nối đường tỉnh lộ 537B	7973601	UBND xã Quỳnh Ngọc	UBND xã Quỳnh Lưu	2.700.000.000		2.700.000.000	0

9	San lấp mặt bằng và xây dựng tường bao để xây dựng Nhà học 2 tầng 12 phòng trường mầm non Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Lưu	7990946	UBND xã Quỳnh Hưng	UBND xã Quỳnh Lưu	400.000.000		400.000.000	0
10	Cải tạo, nâng cấp kênh tưới chính N24-5 và tuyến đường giao thông nông thôn nội đồng (đoạn từ tỉnh lộ 537B đến sông 24) xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu	8032275	UBND xã Quỳnh Ngọc	UBND xã Quỳnh Lưu	1.000.000.000		1.000.000.000	0
11	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tuyến từ thôn 4 đến thôn 5 và tuyến thôn 8 (đoạn từ Quốc lộ 1A đi thôn 1 xã Quỳnh Hoa) xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu	8036714	UBND xã Quỳnh Hậu	UBND xã Quỳnh Lưu	700.000.000		700.000.000	0
12	Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã từ nhà văn hóa xóm 4 về ngã tư Bon bon xóm 6 xã Quỳnh Diễn, huyện Quỳnh Lưu	8051604	UBND Xã Quỳnh Diễn	UBND xã Quỳnh Lưu	1.200.000.000		1.200.000.000	0
13	Cải tạo, nâng cấp mương tiêu Sao Sa kết hợp đường giao thông đoạn từ trường tiểu học đến kênh Bình Sơn 1, xã Quỳnh Bá	8063375	UBND xã Quỳnh Bá	UBND xã Quỳnh Lưu	1.050.000.000		1.050.000.000	0
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên xã Quỳnh Diễn đi Quỳnh Thọ - Đoạn qua xã Quỳnh Diễn, huyện Quỳnh Lưu	8084893	UBND Xã Quỳnh Diễn	UBND xã Quỳnh Lưu	3.400.000.000		3.400.000.000	0
15	Xây dựng nhà để xe Cơ quan chính quyền huyện Quỳnh Lưu.	8088591	Văn phòng HĐND-UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	400.000.000		400.000.000	0
16	Hệ thống PCCC và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non Quỳnh Bá	8091920	UBND xã Quỳnh Bá	UBND xã Quỳnh Lưu	1.000.000.000		1.000.000.000	0
17	Sửa chữa, nâng cấp đê ngăn mặn xã Bình Sơn	8144525	UBND xã Bình Sơn, huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	2.500.000.000		2.500.000.000	0
18	Cải tạo, sửa chữa mương thoát nước, sơn cửa nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà làm việc 02 tầng, xây dựng bể nước sạch và các hạng mục phụ trợ trụ sở UBND xã Quỳnh Bá	7210179	UBND xã Bình Sơn, huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	250.000.000		250.000.000	0
19	Xây dựng hệ thống thoát nước xung quanh trường MN Quỳnh Bá	7210179	UBND xã Bình Sơn, huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	600.000.000		600.000.000	0
20	Xây dựng hệ thống đèn tín hiệu nút giao thông Quốc lộ 1A với Quốc lộ 48B tại lý trình Km404+300 QL1A (Đoạn qua thị trấn Cầu Giát)	7905976	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	0		-	15.354.000
21	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường thôn 5 đi thôn 8 từ kênh N15 (nhà ông Duẩn) đi đường xuống lên đá (nhà ông Lân), xã Quỳnh Giang	7999096	UBND Xã Quỳnh Giang	UBND xã Quỳnh Lưu	1.500.000.000		1.500.000.000	0
22	Tu sửa cống xi phông và kênh tiêu thoát nước cho các xã Quỳnh Hồng, Quỳnh Bá, Quỳnh Hưng đoạn qua xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Lưu	8059152	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	300.000.000		300.000.000	0
23	Cải tạo mái nhà học 2 tầng và công trình phụ trợ trường THCS Hồ Xuân Hương, huyện Quỳnh Lưu	8054053	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	0		-	50.000.000
24	Xây dựng nhà học chức năng 2 tầng kết hợp nhà hiệu bộ và nhà bếp trường Mầm non xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu	8133487	UBND xã Quỳnh Bá	UBND xã Quỳnh Lưu	3.500.000.000		3.500.000.000	0
25	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Quỳnh Lưu	8131539	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	500.000.000		500.000.000	0

26	Cải tạo, nâng cấp sân, mương thoát nước, lắp đặt điện chiếu sáng và mua sắm trang thiết bị hội trường Cơ quan Huyện ủy, huyện Quỳnh Lưu	8048840	Huyện ủy Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Lưu	250.000.000		250.000.000	0
III	Xã Quỳnh Phú				17.820.477.000	-	17.820.477.000	1.220.759.440
1	Nhà học 2 tầng 12 phòng trường THCS An Hòa	7210253	UBND xã Quỳnh Phú	UBND xã Quỳnh Phú	1.200.000.000		1.200.000.000	0
2	Nhà học 2 tầng trường trung học cơ sở An Hoà, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7896568	UBND xã Quỳnh Phú	UBND xã Quỳnh Phú	800.000.000		800.000.000	0
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thôn nông thôn đoạn từ đình Tám Mái thôn: phủ Yên đến chợ ao thôn Hòa Thuận, xã Quỳnh Thuận	7955527	UBND xã Quỳnh Thuận	UBND xã Quỳnh Phú	1.800.000.000		1.800.000.000	0
4	Xây dựng nhà học 3 tầng 9 phòng trường TH & THCS Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu	8031159	UBND xã Quỳnh Thuận	UBND xã Quỳnh Phú	1.500.000.000		1.500.000.000	0
5	Cầu Trường Thọ qua kênh nhà Lê xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Lưu	8116910	UBND xã Quỳnh Thọ	UBND xã Quỳnh Phú	10.012.587.000		10.012.587.000	0
6	Xây dựng khu tránh trú bão cho tàu thuyền đánh bắt hải sản vùng Lạch Quên, huyện Quỳnh Lưu	7057264	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Phú	1.500.000.000		1.500.000.000	0
7	Xây dựng tuyến đường ngang số 2 khu du lịch biển Quỳnh Nghĩa, huyện Quỳnh Lưu	7876443	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Phú	0		-	1.220.759.440
8	Cải tạo nâng cấp đường ra nghĩa địa Cồn Tiên tại thôn Tân Xuân, xã Quỳnh Thuận	8086327	UBND xã Quỳnh Thuận	UBND xã Quỳnh Phú	500.000.000		500.000.000	0
9	Cải tạo, nâng cấp tuyến mương tiêu từ nhà ông Quý đến nhà ông Kim và từ nhà ông Sĩ đến cống ông Tạo thôn Thọ Thắng xã Quỳnh Thọ	7210201	UBND xã Văn Hải	UBND xã Quỳnh Phú	457.890.000		457.890.000	
10	Nâng cấp đường GTNT kết hợp sản xuất đoạn từ ngã ba ông Ngô Văn Thương (thôn Thọ Tiến) đến ngõ ông Đậu Văn Bình thôn Thọ Đồng, xã Quỳnh Thọ	7210201	UBND xã Văn Hải	UBND xã Quỳnh Phú	50.000.000		50.000.000	
IV	Xã Quỳnh Sơn				30.040.000.000	-	30.040.000.000	4.371.879.000
1	Cải tạo, nâng cấp mương dẫn nước trạm bơm gốc Gạo HTX dịch vụ nông nghiệp Sơn Lâm, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu	7840568	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	500.000.000		500.000.000	0
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ nhà văn hóa xóm 4A đi xóm 3 xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu	7845583	UBND Xã Ngọc Sơn	UBND xã Quỳnh Sơn	1.700.000.000		1.700.000.000	0
3	Nâng cấp, sửa chữa đường từ Đền thờ Hồ Hưng Dật xã Ngọc Sơn đi quốc lộ 48, đoạn: qua xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu	8057687	UBND Xã Ngọc Sơn	UBND xã Quỳnh Sơn	3.300.000.000		3.300.000.000	0
4	Sửa chữa, nâng cấp đường GTNT từ xóm 10 đi Trường Thọ, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu	7858068	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	1.000.000.000		1.000.000.000	0
5	Xây dựng nhà học cụm Sơn Lâm trường mầm non Quỳnh Lâm	7876663	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	1.000.000.000		1.000.000.000	0
6	Xây dựng nhà tổ chức ăn tại điểm trường xóm 3, Trường mầm non Quỳnh Lâm tại xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu	7907504	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	300.000.000		300.000.000	0
7	Nhà học 3 tầng 18 phòng trường tiểu học và THCS Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu	8001730	UBND xã Quỳnh Mỹ	UBND xã Quỳnh Sơn	4.000.000.000		4.000.000.000	0

8	Cải tạo, nâng cấp 2 tuyến đường giao thông liên xã xóm 7, xã Quỳnh Lâm	8002278	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	3.500.000.000		3.500.000.000	0
9	Xây dựng nhà học 2 tầng 12 phòng và các công trình phụ trợ trường tiểu học Quỳnh Lâm A, huyện Quỳnh Lưu	8026184	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	2.700.000.000		2.700.000.000	0
10	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối đường Tây Quỳnh Lưu đi Quốc lộ 48B đoạn qua thôn 2, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu	8083612	UBND xã Quỳnh Mỹ	UBND xã Quỳnh Sơn	3.530.000.000		3.530.000.000	0
11	Cải tạo đường giao thông từ xóm 1 đi xóm 15 xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu	8099707	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	1.000.000.000		1.000.000.000	0
12	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thôn 8 đi thôn 9 xã Ngọc Sơn	8119039	UBND Xã Ngọc Sơn	UBND xã Quỳnh Sơn	2.110.000.000		2.110.000.000	0
13	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT các thôn 1, 2, 3 xã Quỳnh Hoa	8119041	UBND xã Quỳnh Hoa	UBND xã Quỳnh Sơn	3.500.000.000		3.500.000.000	2.700.000.000
14	Xây dựng nhà đa chức năng trường Tiểu học Quỳnh Lâm A xã Quỳnh Lâm	8127287	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	500.000.000		500.000.000	0
15	Sửa chữa tuyến đường xã Quỳnh Mỹ (QL48B) đi xã Quỳnh Lâm	8110894	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Sơn	0		-	21.843.000
16	Cải tạo, nâng cấp mương đồng Mông đi đồng Lăng; mương từ trạm bơm Đập Giếng đến Cồn Kê, HTX Thuận Hòa xã Quỳnh Lâm	7210184	UBND Xã Quỳnh Lâm	UBND xã Quỳnh Sơn	500.000.000		500.000.000	0
17	Nhà học 2 tầng 6 phòng trường TH và THCS Quỳnh Hoa	7210249	UBND xã Quỳnh Sơn	UBND xã Quỳnh Sơn	300.000.000		300.000.000	0
18	Sửa chữa đường giao thông vào nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech tại xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7860079	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Sơn	0		-	500.000.000
19	Xây dựng nhà học và nhà hiệu bộ 3 tầng Trường THCS Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu	7947773	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Sơn	0		-	150.036.000
20	Xây dựng đường dây trung thế 35 kV cấp điện vào Cụm công nghiệp Quỳnh Hoa, huyện Quỳnh Lưu	8111450	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Sơn	0		-	1.000.000.000
21	Xây dựng nhà học 3 tầng 15 phòng trường tiểu học và THCS Ngọc Sơn	8124662	UBND Xã Ngọc Sơn	UBND xã Quỳnh Sơn	600.000.000		600.000.000	0
V	Xã Quỳnh Tam				49.093.548.000	-	49.093.548.000	57.081.000
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn từ thôn 4 đi thôn 5 xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	7210058	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Quỳnh Tam	3.500.000.000		3.500.000.000	0
2	Công trình ĐTXD xã Quỳnh Châu huyện Quỳnh Lưu	7210171	UBND xã Quỳnh Châu	UBND xã Quỳnh Tam	300.000.000		300.000.000	0
3	Nhà học 2 tầng 8 phòng và công trình vệ sinh trường TH Quỳnh Tam	7210176	UBND xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	200.000.000		200.000.000	0
4	Nhà học 2 tầng 12 phòng trường tiểu học Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	7999098	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Quỳnh Tam	2.100.000.000		2.100.000.000	0
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông từ Quốc lộ 48B đi thôn 7 xã Quỳnh Châu	8050149	UBND xã Quỳnh Châu	UBND xã Quỳnh Tam	1.500.000.000		1.500.000.000	0
6	Xây dựng nhà hiệu bộ, nhà đa chức năng, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	8084023	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Quỳnh Tam	4.500.000.000		4.500.000.000	0
7	Nâng cấp tuyến đường nguyên liệu dừa xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu	8088763	UBND xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	3.500.000.000		3.500.000.000	0

8	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xóm 5 đi xóm 6 xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu	8129520	UBND xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	4.500.000.000		4.500.000.000	0
9	Sửa chữa tuyến mương tưới và đường giao thông nội đồng xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	8130604	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Quỳnh Tam	780.000.000		780.000.000	0
10	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đoạn từ tỉnh lộ 538 đi xóm 4, xóm 5 xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu	8138496	UBND xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	5.500.000.000		5.500.000.000	0
11	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn thôn Tiên Sơn xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	8138513	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Quỳnh Tam	413.548.000		413.548.000	0
12	Sửa chữa, nâng cấp đập Dê Vàng xóm 10, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu	8152892	UBND xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	9.000.000.000		9.000.000.000	0
13	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông đoạn từ QL 48 qua xóm 6, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu	8153670	UBND xã Quỳnh Châu	UBND xã Quỳnh Tam	6.800.000.000		6.800.000.000	0
14	Sửa chữa tuyến đường đi xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	8111510	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Tam	0		-	17.081.000
15	Cải tạo, nâng cấp sân trường Tiểu học A xã Quỳnh Châu	7210171	UBND xã Quỳnh Châu	UBND xã Quỳnh Tam	300.000.000		300.000.000	0
16	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Khe Chuối, xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu	7550640	UBND xã Tân Sơn	UBND xã Quỳnh Tam	1.000.000.000		1.000.000.000	0
17	Sửa chữa, nâng cấp đập Hóc Cối xóm 4 xã Quỳnh Tam huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7753144	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Tam	300.000.000		300.000.000	0
18	Tuyến đường giao thông Quỳnh Châu đi Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu.	7920836	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Tam	0		-	40.000.000
19	Xây dựng nhà học 2 tầng 12 phòng trường THCS Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu	8076776	UBND xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	4.500.000.000		4.500.000.000	0
20	Sửa chữa sân trường tiểu học Tân Sơn	8157965	Trường tiểu học Tân Sơn	Trường tiểu học Tân Sơn	400.000.000		400.000.000	
V	Xã Quỳnh Thắng				7.436.500.000	-	7.436.500.000	-
1	Nhiã đa chức năng Trường mầm non xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu	7288768	UBND xã Quỳnh Thắng	UBND xã Quỳnh Thắng	1.670.000.000		1.670.000.000	0
2	Hệ thống cấp nước sạch bản Trung Tiến xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu	7289244	UBND xã Quỳnh Thắng	UBND xã Quỳnh Thắng	516.500.000		516.500.000	0
3	Nhà học 2 tầng 14 phòng trường tiểu học Quỳnh Thắng A, xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7652374	UBND xã Quỳnh Thắng	UBND xã Quỳnh Thắng	1.500.000.000		1.500.000.000	0
4	Xây dựng nhà hiệu bộ 2 tầng, nhà bếp ăn 1 chiều và công trình phụ trợ trường Mầm non xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu	8043023	UBND xã Quỳnh Thắng	UBND xã Quỳnh Thắng	950.000.000		950.000.000	0
5	Đường GTNT đoạn qua thôn 12, xã Quỳnh Thắng (đoạn từ nhà ông Lưu đi nhà a Hà).	8127292	UBND xã Quỳnh Thắng	UBND xã Quỳnh Thắng	2.800.000.000		2.800.000.000	0
VI	Xã Quỳnh Văn				9.960.000.000	-	9.560.000.000	48.968.000
1	Xây dựng đường giao thông nối từ quốc lộ 1 A (Quỳnh Văn) đi Quỳnh Bảng	7057258	UBND xã Quỳnh Văn	UBND xã Quỳnh Văn	500.000.000		500.000.000	0
2	Nhà học 2 tầng, 12 phòng trường THCS Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu	7210173	UBND xã Quỳnh Văn	UBND xã Quỳnh Văn	500.000.000		500.000.000	0
3	Nhà học 3 tầng trường THCS Quỳnh Thạch	7216974	UBND xã Quỳnh Thạch	UBND xã Quỳnh Văn	430.000.000		430.000.000	0
4	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Đồng Đáng thôn 6 và Kênh tưới Đồng Vành xã Quỳnh Tân	7317002	UBND Xã Quỳnh Tân	UBND xã Quỳnh Văn	1.100.000.000		1.100.000.000	0

5	Nhà học 2 tầng 12 phòng trường tiểu học B xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7772736	UBND xã Quỳnh Văn	UBND xã Quỳnh Văn	1.000.000.000		1.000.000.000	0
6	Đường giao thông tuyến Tam Lễ - Thôn 4 xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu	7918080	UBND Xã Quỳnh Tân	UBND xã Quỳnh Văn	1.000.000.000		1.000.000.000	0
7	Nhà học 2 tầng trường Tiểu học Quỳnh Tân A	7989399	UBND Xã Quỳnh Tân	UBND xã Quỳnh Văn	1.380.000.000		1.380.000.000	0
8	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường GTNT xã Quỳnh Thạch (bao gồm tuyến Bá - Hậu - Thạch - Văn nối đường Bàu Sen; tuyến kéo dài đường xóm 5; tuyến xóm 8 đến nhà văn hóa xóm 7...)	8115053	UBND xã Quỳnh Thạch	UBND xã Quỳnh Văn	1.000.000.000		1.000.000.000	0
9	Xây dựng nhà học 3 tầng 12 phòng trường Trung học cơ sở Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu	8146043	UBND xã Quỳnh Văn	UBND xã Quỳnh Văn	1.800.000.000		1.800.000.000	0
10	Sửa chữa tuyến đường xã Quỳnh Thạch (đoạn qua xóm 8)	8111703	UBND huyện Quỳnh Lưu	UBND xã Quỳnh Văn	0		-	48.968.000
11	Nâng cấp đường giao thông nông thôn phía Nam kênh 17B2 xóm 10, xã Quỳnh Thạch	7216974	UBND xã Quỳnh Thạch	UBND xã Quỳnh Văn	500.000.000		500.000.000	0
12	Cải tạo, nâng cấp đường từ Quốc lộ 1A đi 2 làng nghề sản gạch không nung xã Quỳnh Văn (giai đoạn 2), huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	7883069	UBND xã Quỳnh Văn	UBND xã Quỳnh Văn	350.000.000		350.000.000	0
13	Sửa chữa cửa đi, cửa sổ 2 dãy nhà học 2 tầng trường THCS Quỳnh Tân, huyện Quỳnh lưu	8123064	Trường THCS Quỳnh Tân	Trường THCS Quỳnh Tân	400.000.000		400.000.000	